

Bản án số: 19/2024/HS-PT
Ngày: 18-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Mạnh Hùng

Ông Dư Thành Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Chu Thị Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 255/TLPT-HS ngày 09/11/2023 đối với bị cáo Nguyễn Đức A, do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 121/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Đức A, sinh năm 1993 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức N và bà Nguyễn Thị M; vợ Nguyễn Thị Thảo N1 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2023 đến ngày 07/7/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lãnh. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Vũ Thành N2 - Văn phòng L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh L. Có mặt.

- Bị hại kháng cáo: Anh Bùi Bảo N3, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 21/10/2022, Nguyễn Đức A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49D1- 387.20 một mình từ nhà đến phòng trọ số 28 của nhà trọ H thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng để tìm vợ là Nguyễn Thị Thảo N1 để nói chuyện ly hôn. Khi đến phòng trọ thì Đức A để xe mô tô biển kiểm soát 49D1- 387.20 trước cửa phòng trọ rồi mở cửa đi vào phòng do cửa phòng không khóa. Khi vào phòng trọ, Đức A không nhìn thấy N1 trong phòng mà chỉ thấy Bùi Bảo N3 không mặc áo đang nằm ngủ trên nệm trong phòng. Thấy thế Đức A tức giận chạy ra xe mô tô biển kiểm soát 49D1- 387.20 mở cốp xe ra lấy một con dao phay dài 34cm, cán bằng gỗ rồi quay lại phòng của N1, Đức A cầm dao bằng tay phải chém từ trên xuống nhiều cái về phía N, N3 giơ hai tay lên đỡ thì bị chém trúng vào vai, lưng và đầu của N3 gây thương tích. Khi bị chém thì N3 xin Đức A không chém nữa và đưa đi cấp cứu. Thấy N3 chảy nhiều máu nên Nguyễn Đức A dừng lại, đưa N3 ra phía ngoài cổng rồi nhờ người chở N3 đi cấp cứu, sau đó Đức A đến Cơ quan Công an thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng đầu thú.

Hậu quả: Anh Bùi Bảo N3 bị một vết thương cẳng tay phải dài 15cm; một vết thương mu bàn tay phải dài 05cm; một vết thương ngón IV tay phải dài 05cm; hai vết thương bả vai dài 07cm; một vết thương cẳng tay trái dài 02cm; một vết thương khuỷu tay trái dài 03cm; một vết thương lưng dài 10cm; một vết thương ngón 1 bàn chân trái dài 02cm; một vết thương đỉnh đầu trái dài 12cm.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao bằng kim loại dài 34cm, cán dao bằng gỗ dài 11cm, màu nâu, hình trụ đường kính 03cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, bản rộng nhất 06cm, hẹp nhất 02cm, mũi dao bằng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 25/2023-TgT ngày 10/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Bùi Bảo N3 là 33%, tổn thương do vật sắc nhọn gây nên.

Cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 22/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức A về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 121/2023/HSST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2023 đến ngày 07/7/2023 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra bản án còn giải quyết phần trách nhiệm dân sự, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 10/10/2023 bị cáo Nguyễn Đức A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 10/10/2023 bị hại Bùi Bảo N3 kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không có ý kiến gì khác và giữ nguyên kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Vết thương ở ngón chân cái của bị hại không phải do bị cáo gây ra, Kết luận giám định thương tích thực hiện không đúng với quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019; sau khi vụ việc xảy ra bị cáo đã tự mình trình báo cho cơ quan Công an nên đề nghị áp dụng tình tiết tự thú cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 21/10/2022, do ghen tuông khi thấy bị hại đang ngủ tại phòng trọ của mình nên Nguyễn Đức A đã cầm một con dao phay dài 34cm, cán bằng gỗ chém từ trên xuống nhiều cái về phía Bùi Bảo N3, N3 giơ hai tay lên đỡ thì bị chém trúng vào vai, lưng và đầu của N3 gây thương tích. Khi bị chém thì anh N3 xin Đức A không chém nữa và đưa đi cấp cứu. Thấy anh N3 chảy nhiều máu nên Nguyễn Đức A dừng lại, đưa N3 ra phía ngoài cổng rồi nhờ người chở anh N3 đi cấp cứu, sau đó Đức A đến cơ quan Công an thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng đầu thú.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 25/2023-TgT ngày 10/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Bùi Bảo N3 là 33%, tổn thương do vật sắc nhọn gây nên.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện chứng cứ, đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận giám định; đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức A tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Đức A và kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt của bị hại Bùi Bảo N3: Đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại gửi trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh. Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và được áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 42 tháng tù là đúng pháp luật, đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xuất trình biên lai bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000đ, đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn, bản thân là quân nhân xuất ngũ nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo nhưng không xuất trình tình tiết, chứng cứ mới nên không có cơ sở để xem xét. Do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa là phù hợp.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị hại có 01 vết thương ở ngón chân cái không phải do bị cáo gây ra nhưng không có căn cứ, mặt khác vết thương này của bị hại chỉ chiếm tỷ lệ thương tích 1% (theo Bản kết luận giám định) cũng không ảnh hưởng đến khung hình phạt của bị cáo. Việc Luật sư cho rằng Bản kết luận giám định thương tích thực hiện không phù hợp với quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 là không có căn cứ để chấp nhận. Luật sư cũng cho rằng bị cáo tự thú là không phù hợp, bởi lẽ hành vi phạm tội của bị cáo đã bị người khác biết và đưa bị hại đi cấp cứu. Bị cáo đến cơ quan Công an đầu thú và được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận lời bào chữa của Luật sư.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức A và bị hại Bùi Bảo N3, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2023 đến ngày 07/7/2023 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

2. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đức A phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm, bị hại Bùi Bảo N3 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV06-CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Lâm Hà (02);
- VKSND huyện Lâm Hà (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện Lâm Hà (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện Lâm Hà (01);
- Bị cáo (01); Bị hại (01);
- Người bào chữa (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Duy Hoài

